

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 22 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Nguyên và bà Vũ Thị Hương

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên: Bà Nguyễn Thị Ước - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN A, sinh năm 1987; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: tổ 16, phường HN, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Nguyễn Văn **Ng** (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị **Th**; Vợ con chưa có; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2023 đến nay (tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình), được trích xuất có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại:**

1. Cháu Đinh Gia **H**, sinh ngày 06/11/2013 (Vắng mặt)

- Người đại diện theo pháp luật: Anh Đinh Gia **H1** (Bố đẻ cháu **H**)

Địa chỉ: tổ 16, phường TT, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Ngọc **Th**, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 13, phường TT, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3. Anh Nguyễn Xuân **Ng**, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 07, phường TH, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

4. Chị Lê Thị **L**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 14, phường TL, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

5. Chị Ngô Thị **Y**, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 14, phường TL, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

6. Chị Phạm Thu **H**, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 05, phường QL, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

7. Chị Nguyễn Thị **Ng**, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 06, phường TL, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn **H**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 09, phường HN, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

2. Chị Bùi Thị Bích **L1**, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 08, phường TT, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

3. Bà Trần Thị **Đ**, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 01, phường TL, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

4. Anh Nguyễn Như **T**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 17, phường HN, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 11/4/2023 Nguyễn Mạnh **C** điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter màu trắng, BKS: 28F7-4888 đến nhà đón Nguyễn Văn **A**, để cùng đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến nhà văn hóa tổ 16, phường Tân Thịnh thì **C** và **A** thấy cháu Đinh Gia **H** và Đinh Gia **Kh** đi bộ ngược chiều, trên tay cháu **H** cầm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đen. **A** quan sát xung quanh rồi nảy sinh ý định cướp tài sản của cháu **H**. Lúc này **A** ngồi sau xe bảo **C** quay xe áp sát cháu **H** để **A** giật lấy điện thoại. **C** đồng ý điều khiển xe mô tô áp sát bên trái người cháu **H**. **A** ngồi sau dùng tay giật lấy điện thoại cho vào túi áo khoác bên trái của **C**. **C** tăng ga xe tẩu thoát theo hướng ra đại lộ Thịnh Lang đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày **C** và **A** mang chiếc điện thoại lấy được đến gặp anh Nguyễn Văn **H** nói là bị mất mật khẩu nên muốn bán. Anh **H** đã mua chiếc điện thoại này với giá 1.500.000 đồng. **C** đã sử dụng 500.000 đồng đi mua ma túy của một người không quen biết về cùng **A** sử dụng. Còn 1.000.000 đồng **C** chia cho **A** 150.000 đồng. **C** còn 850.000 đồng và đã chi hết 283.000 đồng. **A** chi hết 40.000 đồng, còn 110.000 đồng. Quá trình khám xét nhà đã thu giữ tổng 677.000 đồng

(trong đó của **C** 567.000 đồng và của **A** là 110.000 đồng). Đối với chiếc điện thoại di động cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị hại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 68/KL-HĐĐGTS ngày 18/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự TP Hòa Bình kết luận: 01 (Một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13, màu đen, dung lượng 128GB, số IMEI: 354789232324053, tình trạng đã qua sử dụng, trị giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh **C** và Nguyễn Văn **A** khai nhận đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 07/4/2023 Nguyễn Mạnh **C** đến nhà rủ Nguyễn Văn **Ánh** đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi **C** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu trắng, BKS: 28F7-4888 chở **A** ngồi sau xe, khi đi đến khu tập thể nhà A13 thuộc tổ 13, phường Tân Thịnh, TP Hòa Bình, thấy trong sân có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DIBAO GOGOSS, màu xanh xám BKS: 28MĐ1-070.64 của chị Nguyễn Ngọc **Th**. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, **C** ngồi trên xe mô tô dừng ở ngoài đường cạnh giới, **A** đi bộ vào trong sân dắt chiếc xe đạp điện ra ngoài đường. **A** ngồi lên xe máy điện, còn **C** điều khiển xe mô tô kéo xe điện đi đến nhà chị Bùi Thị Bích **L1** làm nghề thu mua sắt vụn. **C** và **A** nói với chị **L1** muốn bán chiếc xe với giá 2,5 triệu đồng. Chị **L1** không mua nên **C** và **A** gửi lại chiếc xe ở sân rồi dắt vắn đề vay chị **L1** 300.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 159/KL-HĐĐGTS ngày 01/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự TP Hòa Bình kết luận: 01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu DIBAO GOGOSS, màu xanh xám, số khung: RL9YGEEKIKMF020 89, số máy: QS60V1000W210105356674, BKS: 28MĐ1-070.64, tình trạng đã qua sử dụng, trị giá 7.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 03 giờ ngày 27/02/2023 Nguyễn Mạnh **C** đến nhà rủ Nguyễn Văn **A** đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi **C** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu trắng, BKS: 28F7-4888 chở **A** ngồi sau xe, khi đi đến khu vực thuộc tổ 07, phường Tân Hòa, TP Hòa Bình, quan sát thấy trước cửa nhà anh Nguyễn Xuân **Ng** có dựng 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu DKBIKE, loại ROMA SX, màu xanh không gắn biển kiểm soát. Quan sát xung quanh thấy không có ai, **C** dừng xe mô tô ở ngoài đường cùng **A** đi bộ vào dắt chiếc xe máy điện đi ra đường. **A** ngồi lên xe máy điện, **C** vừa điều khiển xe mô tô vừa dùng chân trái đẩy xe điện đến nhà chị Bùi Thị Bích **L1** để bán. Sau khi thỏa thuận chị **L1** đã mua chiếc xe với giá 2.500.000 đồng, số tiền này **C** và **A** đã cùng chi tiêu hết. Sau đó chị **L1** đã bán chiếc xe cho 01 người đàn ông không quen biết. Quá trình truy tìm vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe máy điện từ bà Trần Thị **Đ**. Bà **Đ** đã mua chiếc xe này của một người đàn ông không quen biết với giá 06 triệu đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 151/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự TP Hòa Bình kết luận: 01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu DKBIKE, số loại ROMA SX, màu sơn xanh, số

khung: RRWY4EKUMLSX01970, số máy: DG60V800W2000804727, Biển số đăng ký: 28MĐ1-083.02, tình trạng đã qua sử dụng từ tháng 04/2022 (Biển số đăng ký đã bị rơi), trị giá 9.500.000 đồng.

Vụ thứ ba: Ngày 23/3/2023 Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Văn A rủ nhau đi trộm cắp tài sản. C điều khiển xe mô tô BKS: 28F7-4888 chở A ngồi sau xe, khi đi đến khu vực thuộc tổ 14, phường Thịnh Lang, TP Hòa Bình, quan sát thấy trong nhà xe cuối bờ đê của gia đình chị Lê Thị L có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DIBAO GOGOSS, màu sơn: đỏ xám đen, BKS: 28MĐ1-062.25 không có người trông coi. C và A đi bộ vào cùng dắt đẩy chiếc xe ngược lên bãi đất trống gần đường Trương Hán Siêu. A ngồi lên xe điện, C vừa điều khiển xe mô tô vừa kéo xe điện đi đến nhà chị Bùi Thị Bích L1 để bán. Sau khi thỏa thuận chị L1 đã mua chiếc xe với giá 1.800.000 đồng, số tiền này C và A đã cùng chi tiêu hết. Sau đó chị L1 đã bán chiếc xe cho 01 người không quen biết, hiện nay chiếc xe chưa thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 153/KL-HĐĐGTS ngày 01/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự TP Hòa Bình kết luận: 01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu DIBAO GOGOSS, màu sơn: đỏ xám đen, số khung: RL9YBEK21LAF00242, số máy: QS60V1000W191206351604, BKS: 28MĐ1-062.25, tình trạng đã qua sử dụng từ tháng 05/2020, trị giá 6.500.000 đồng.

Vụ thứ tư: Ngày 23/3/2023 (ngay sau khi bán được chiếc xe BKS: 28MĐ1-062.25) Nguyễn Mạnh C điều khiển xe mô tô BKS: 28F7-4888 chở Nguyễn Văn A đi đến khu vực cuối bờ đê Thịnh Minh thuộc tổ 14, phường Thịnh Lang, TP Hòa Bình, quan sát không có người trông coi. C và A vào nhà xe của gia đình chị Ngô Thị Y cùng dắt đẩy 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO XMEN NEW S, màu sơn đen, BKS: 28MĐ1-063.27 lên bãi đất trống gần đường Trương Hán Siêu. A ngồi lên xe điện, C vừa điều khiển xe mô tô vừa kéo xe điện đi đến nhà chị Bùi Thị Bích L1 để bán. Sau khi thỏa thuận chị L1 đã mua chiếc xe với giá sắt vụn 1.200.000 đồng, số tiền này C và A đã cùng chi tiêu hết. Sau đó chị L1 đã bán chiếc xe cho 01 người không quen biết, hiện nay chiếc xe chưa thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 157/KL-HĐĐGTS ngày 01/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự TP Hòa Bình kết luận: 01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu DIBAO XMEN NEW S, màu sơn đen, số máy: QS60V1000W2003163, số khung: RL9YGEK1KLAF01290, BKS: 28MĐ1-063.27, tình trạng đã qua sử dụng từ tháng 01/2020, trị giá 5.000.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 20 giờ ngày 25/3/2023 Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Văn A cùng thống nhất đi trộm cắp tài sản. C điều khiển xe mô tô BKS: 28F7-4888 chở A ngồi sau xe, khi đi đến khu vực công trung tâm y tế thành phố Hòa Bình, thấy trước cửa nhà số 02, ngõ 76 đường Hòa Bình có dựng 01 xe máy điện X Men màu đen, BKS: 28MĐ1-048.31 của chị Phạm Thu H, không có người trông coi. C dừng xe ở ngoài đường cảnh giới, A đi bộ vào dắt chiếc xe máy điện ra chỗ C. A ngồi lên xe điện, C vừa điều khiển xe mô tô vừa kéo xe điện đi đến nhà chị Bùi Thị Bích L1

để bán. Chị **L1** không mua nên **C** và **A** đã bán chiếc xe này cho một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 1.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 150/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự TP Hòa Bình kết luận: 01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu DK BIKE X-MAN, màu sơn: đen, số khung: EMUMJSM02004, số máy: 00W180601937, BKS: 28MĐ1-048.31, tình trạng đã qua sử dụng từ tháng 10/2018, trị giá 4.500.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Ngày 06/4/2023 Nguyễn Mạnh **C** và Nguyễn Văn **A** cùng thống nhất đi trộm cắp tài sản. **C** điều khiển xe mô tô BKS: 28F7-4888 chở **A** ngồi sau xe. Khi đi đến nhà chị Nguyễn Thị **Ng** thấy cạnh nhà chị **Ng** có chuồng gà, khóa cửa ngoài, không có người trông coi nên **C** dừng xe đứng ở ngoài cạnh giới còn **A** đi bộ vào nhặt một thanh sắt dài khoảng 30cm ở cạnh chuồng gà để phá hỏng khóa, lấy được: 01 con gà trống (loại gà trội) và 13 con gà mái (gà mía) cho vào bao tải. **C** và **A** đã mang bao tải gà đến quán chim cảnh của anh Nguyễn Như **T** bán 10 con gà với giá 1.500.000 đồng, 02 con bị chết nên vứt ở hè đường, còn 02 con **C** và **A** mang về nhà thịt ăn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 148/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự TP Hòa Bình kết luận: 01 (Một) con gà trống, loại gà trội, trọng lượng 2,5kg trị giá 250.000 đồng và 13 (Mười ba) con gà mái, loại gà mía, tổng trọng lượng 32,5kg trị giá 2.275.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 2.525.000 đồng.

Cáo trạng số: 145/CT-VKS ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Mạnh **C** và Nguyễn Văn **A** về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”. Đối với Nguyễn Mạnh **C** theo quy định tại điểm g, i khoản 2 Điều 171 và điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Văn **A** theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 và điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Ngày 03/01/2024 bị cáo Nguyễn Mạnh **C** đã chết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn **A** từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là từ 07 năm đến 08 năm tù. Truy thu đối với số tiền bị cáo **A** đã thu lời bất chính.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Theo trích lục khai tử ngày 08/01/2024 của UBND phường Hữu Nghị thể hiện bị cáo Nguyễn Mạnh C đã chết vào lúc 17 giờ 55 phút ngày 03/01/2024. Do đó căn cứ Điều 277, Điều 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án nhân dân TP Hòa Bình đã ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị cáo đã thực hiện:

Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với đơn trình báo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bản kết luận định giá tài sản; vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Ngày 11/4/2023 Nguyễn Mạnh C điều khiển xe mô tô chở sau là Nguyễn Văn A, áp sát cháu Đinh Gia H (10 tuổi) để giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 mà cháu H đang cầm trên tay. Trị giá tài sản là 12.000.000 đồng. Các bị cáo đã thực hiện hành vi công khai chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát là phạm tội cướp giật tài sản.

Ngoài ra, trong thời gian từ tháng 02/2023 đến tháng 04/2023 Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Văn A đã rủ nhau sử dụng xe mô tô đi xung quanh thành phố Hòa Bình tìm tài sản để trộm cắp lấy tiền chi tiêu cuộc sống hàng ngày. Tổng số các bị cáo đã thực hiện 06 vụ, tài sản là 05 chiếc xe máy điện của gia đình chị Nguyễn Ngọc Th, anh Nguyễn Xuân Ng, chị Lê Thị L, chị Ngô Thị Y, chị Phạm Thu H và 14 con gà của gia đình chị Nguyễn Thị Ng. Tổng giá trị tài sản là 47.525.000 đồng. Các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là phạm tội trộm cắp tài sản.

Những hành vi trên đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Văn A về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”. Đối với Nguyễn Mạnh C theo quy định tại điểm g, i khoản 2 Điều 171 và điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Văn A theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 và điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Văn **A** đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Đánh giá vai trò của bị cáo **A** trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn. Bị cáo Nguyễn Mạnh **C** là người giữ vai trò chính, khởi xướng việc trộm cắp cũng như cướp giật tài sản. Bị cáo Nguyễn Văn **A** tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, do đó phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội:

Về nhân thân: Bị cáo **A** có nhân thân xấu. Năm 2003 bị cáo bị công an TP Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Năm 2008 bị xử phạt về hành vi tàng trữ để sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2011 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản và bị đưa vào trường giáo dưỡng với thời gian 24 tháng; Năm 2014 bị cáo bị Công an phường Thịnh lang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Tất cả các tiền sự trên của bị cáo đều đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[6] Về hành vi của các cá nhân khác trong vụ án:

Đối với chị Bùi Thị Bích **L1**, anh Nguyễn Văn **H**, bà Trần Thị **Đ**, anh Nguyễn Như **T** là những người mua tài sản từ các bị cáo, tuy nhiên chị **L1**, anh **H**, bà **Đ**, anh **T** khi mua không biết được các tài sản trên do phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu trắng, BKS: 28F7-4888 được các bị cáo sử dụng nhiều lần để đi thực hiện hành vi cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản, HĐXX xác định đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền bị cáo **A** hưởng lợi 4.540.000 đồng. HĐXX xác định đây là tài sản mà bị cáo đã hưởng lợi bất chính nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại anh Đinh Gia **H1**, chị Nguyễn Ngọc **Th**, anh Nguyễn Xuân **Ng**, chị Phạm Thu **H**, chị Nguyễn Thị **Ng** không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Người bị hại chị Lê Thị **L** yêu cầu bị cáo **A** phải bồi thường 5.000.000 đồng, chị Ngô Thị **Y** yêu cầu bị cáo **A** phải bồi thường 6.500.000 đồng. HĐXX xét yêu cầu trên của người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật dân sự nên cân chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn **A** phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn **A** *04 (Bốn) năm* tù về tội “Cướp giật tài sản” và *03 (Ba) năm* tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là *07 (Bảy) năm* tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 12/4/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn **A** phải bồi thường cho chị Lê Thị **L** số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn **A** phải bồi thường cho chị Ngô Thị **Y** số tiền là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu từ bị cáo Nguyễn Văn **A** số tiền 4.540.000 đồng (Bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), để sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xám, BKS: 28F7-4888, số khung: RLCJ5VT204Y 083994, số máy: 5VT2-83994, xe đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng số: 45 BB/24 ngày 19/10/2023 giữa Cơ

quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình).

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 575.000 đồng (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự.

4. Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo với thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Công an thành phố Hòa Bình;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn